

Số: 05/2020/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 22 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về một số chính sách hỗ trợ công tác đấu tranh**  
**với tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**  
**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 3822 /TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra số 112/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ công tác đấu tranh với tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, đơn vị và cá nhân trên địa bàn tỉnh Nghệ An trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm về ma túy.

**Điều 2. Hỗ trợ cho các cơ quan trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy**

1. Hỗ trợ cho các lực lượng (Công an, Biên phòng, Hải quan) trực tiếp bắt giữ, khởi tố vụ án phạm tội về ma túy được quy định tại Bộ luật hình sự hiện hành:

a) Bắt giữ và khởi tố vụ án phạm tội về ma túy đặc biệt nghiêm trọng: 10.000.000 đồng/vụ án;

b) Bắt giữ và khởi tố vụ án phạm tội về ma túy rất nghiêm trọng: 5.000.000 đồng/vụ án;





c) Bắt giữ và khởi tố vụ án phạm tội về ma túy có đối tượng phạm tội sử dụng vũ khí nguy hiểm (súng quân dụng, súng tự chế, vật liệu nổ tự chế, lựu đạn): 5.000.000 đồng/vụ án.

d) Trường hợp một vụ án đủ điều kiện để được hỗ trợ theo nhiều mức quy định tại điểm a, b, c khoản này thì chỉ được hỗ trợ theo mức cao nhất.

2. Hỗ trợ Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát điều tra, truy tố và kiểm sát xét xử các vụ án phạm tội về ma túy đặc biệt nghiêm trọng: 2.500.000 đồng/vụ án.

3. Hỗ trợ Tòa án nhân dân xét xử các vụ án phạm tội về ma túy đặc biệt nghiêm trọng: 2.000.000 đồng/vụ án.

4. Hỗ trợ lực lượng Công an trực tiếp bắt đối tượng truy nã phạm tội về ma túy:

a) Bắt đối tượng truy nã ở trong nước: 5.000.000 đồng/đối tượng;

b) Bắt đối tượng truy nã ở nước ngoài: 10.000.000 đồng/đối tượng.

**Điều 3. Hỗ trợ cán bộ và thân nhân cán bộ trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy bị nhiễm HIV, bị thương, hy sinh trong khi làm nhiệm vụ**

1. Hỗ trợ cán bộ trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy trong khi thi hành công vụ bị nhiễm HIV: ngoài hỗ trợ theo Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT-BYT-BTC ngày 30/3/2005 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 265/2003/QĐ-TTg ngày 16/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với người bị phơi nhiễm HIV hoặc bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp thì được hỗ trợ thêm 45.000.000 đồng/trường hợp.

2. Hỗ trợ cán bộ trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy trong khi thi hành công vụ bị thương phải điều trị tại bệnh viện: 5.000.000 đồng/trường hợp.

3. Hỗ trợ cho cán bộ trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy trong khi thi hành công vụ bị thương làm suy giảm khả năng lao động: ngoài mức trợ cấp theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn, thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì được hỗ trợ thêm theo mức suy giảm khả năng lao động do thương tật, cụ thể như sau:

a) Từ 5% đến 10%: hỗ trợ 5.000.000 đồng/ trường hợp;

b) Từ 11% đến 20%: hỗ trợ 10.000.000 đồng/trường hợp;

c) Từ 21% đến 40%: hỗ trợ 20.000.000 đồng/trường hợp;

d) Từ 41% đến 60%: hỗ trợ 30.000.000 đồng/trường hợp;

đ) Từ 61% đến 80%: hỗ trợ 40.000.000 đồng/trường hợp;

e) Từ 81% trở lên hỗ trợ 45.000.000 đồng/trường hợp.

4. Hỗ trợ cho thân nhân cán bộ trực tiếp tham gia đấu tranh với tội phạm ma túy trong khi thi hành công vụ hy sinh: ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn, thi

*Ph*



hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì được hỗ trợ 50.000.000 đồng/trường hợp.

**Điều 4. Kinh phí thực hiện**

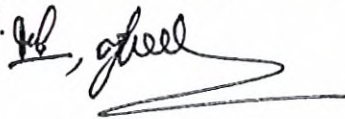
Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020/.



**Nơi nhận:**

- Ủy Ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an, Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Cơ sở cai nghiện Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.




**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Sơn**